

Số: /TB-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm 2023; triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang

Ngày 27/12/2023, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang tổ chức phiên họp tổng kết công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2023; triển khai nhiệm vụ năm 2024, do Chủ tịch UBND tỉnh Lê Ánh Dương - Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì. Tham dự phiên họp có Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo; các thành viên Ban Chỉ đạo; Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo và các đơn vị có liên quan.

Sau khi nghe Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trình bày Báo cáo tổng kết công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm 2023; triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang, nghe ý kiến tham luận của các thành viên Ban Chỉ đạo và đại biểu dự họp, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận:

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh luôn xác định chuyển đổi số là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh. Năm 2023, tỉnh Bắc Giang đã đạt được nhiều kết quả ấn tượng về công tác chuyển đổi số như xếp hạng chỉ số chuyển đổi số DTI đứng thứ 09/63 tỉnh, thành phố, duy trì vị trí số 1 về chỉ số phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, xếp hạng ICT Index thuộc nhóm 5 tỉnh dẫn đầu cả nước, hoàn thành và hoàn thành vượt mức 37/38 chỉ tiêu về chuyển đổi số của Chính phủ giao, hoàn thành và hoàn thành vượt mức 30/32 chỉ tiêu do Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh giao.

Hạ tầng kỹ thuật và nhiều nền tảng cơ sở dữ liệu, hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh đến nay từng bước được xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện phục vụ cho việc chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; bước đầu đã triển khai ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan nhà nước và phục vụ cho người dân, doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, một số nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu đặt ra, cụ thể như:

- Hạ tầng, trang thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi số chưa được quan tâm đúng mức, chưa đồng bộ nhất là ở cấp huyện, cấp xã.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu hai chiều từ hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương với các cơ sở dữ liệu quốc gia còn nhiều vướng mắc do mức độ sẵn sàng từ phía hệ thống thông tin của các bộ, ngành là khác nhau; hiện trạng

cung cấp các API của các hệ thống CSDL của các bộ, ngành vẫn đang trong quá trình nâng cấp, hoàn thiện nên chưa ổn định dẫn đến việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh về CNTT còn nhiều bất cập, chưa có chuyên gia giỏi về CNTT, trình độ chuyên môn của một số cán bộ chuyên trách CNTT còn yếu. Chưa có cán bộ chuyên trách an toàn thông tin.

Để thực hiện có hiệu quả yêu cầu, nhiệm vụ chuyển đổi số trong năm 2024, các sở, cơ quan, huyện, thành phố cần tập trung làm tốt một số nội dung sau:

### **1. Về nhận thức số:**

- Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉ đạo về chuyển đổi số, duy trì việc họp Ban Chỉ đạo theo quy chế và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách.

- Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp tục tập trung nâng cao công tác chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân, đặc biệt ở vùng nông thôn và vùng xa.

- Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên rà soát, phát hiện, triển khai, hướng dẫn và nhân rộng các mô hình chuyển đổi số ở cơ sở có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả cho các đơn vị khác trên địa bàn tỉnh.

### **2. Về thể chế số:**

- Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chuyển đổi số. Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo để thúc đẩy chuyển đổi số tại sở, cơ quan đơn vị, địa phương mình.

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tham mưu Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh xây dựng, ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2024; trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch hoạt động của ngành mình, cấp mình để tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.

### **3. Về hạ tầng số:**

- Các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh rà soát, lập dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị CNTT để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của các sở, cơ quan, đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định.

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng WAN, mạng truyền số liệu chuyên dùng; tiếp tục thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 sử

dụng công nghệ điện toán đám mây để phục vụ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức làm việc với các doanh nghiệp viễn thông để có chính sách, giải pháp nâng cao tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 80%, tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì rà soát hạ tầng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, khảo sát nhu cầu sử dụng tài nguyên phục vụ chuyển đổi số của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương để chủ động xây dựng, triển khai phương án đảm bảo tài nguyên lưu trữ, năng lực xử lý đáp ứng nhu cầu của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- UBND huyện thành phố tiếp tục thực hiện đầu tư, bổ sung trang thiết bị hệ thống camera theo dõi, giám sát bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang và Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang.

#### **4. Về hoạt động chính quyền số:**

a) Vận hành hiệu quả Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang:

- Văn phòng UBND tỉnh: Tiếp tục rà soát các nội dung khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh hiện trường liên quan đến chức năng, tính năng kỹ thuật của phần mềm, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị xây dựng phần mềm sớm cập nhật, hoàn thiện để phần mềm vận hành đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện hạ tầng, nguồn lực thực tiễn của địa phương.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- + Chủ trì, phối hợp với các ngành, lĩnh vực, xác định bộ dữ liệu về các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh hiển thị trên dashboard của Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế - xã hội, đảm bảo phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- + Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị phát triển phần mềm sớm hoàn thiện Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế, xã hội của tỉnh trên cơ sở bộ dữ liệu về các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh, kết quả tham khảo các đơn vị đã triển khai hiệu quả hệ thống và các điều kiện đặc thù của địa phương.

- Sở Thông tin và Truyền thông:

- + Chủ trì, nghiên cứu, tham quan, học tập mô hình triển khai IOC hiệu quả, trên cơ sở đó tham mưu giải pháp, đề xuất phương án vận hành hệ thống IOC của tỉnh đảm bảo phù hợp cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và điều kiện thực tiễn của địa phương.

+ Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan: đánh giá kết quả Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh giai đoạn 1; tổ chức nghiên cứu đề xuất thuê vận hành IOC xong trong tháng 02/2024.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, đẩy mạnh triển khai, ứng dụng các hệ thống thông tin, phần mềm đã đầu tư trong IOC của tỉnh, đặc biệt là Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường.

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị rà soát các chỉ tiêu tích hợp trên dashboard để đảm bảo phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh được hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị phát triển phần mềm trong dự án IOC và xây dựng Kho dữ liệu số của tỉnh thực hiện tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu, tạo lập và hoàn thiện các dashboard trên Hệ thống chỉ đạo điều hành, Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế xã hội của tỉnh.

+ Tăng cường việc tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quản trị, khai thác sử dụng Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường, Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế, xã hội cho đội ngũ CCVC tham gia hệ thống của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Chủ trì, nghiên cứu, tham quan, học tập mô hình triển khai IOC hiệu quả, trên cơ sở đó tham mưu giải pháp, đề xuất phương án vận hành hệ thống IOC của tỉnh đảm bảo phù hợp cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và điều kiện thực tiễn của địa phương.

b) Vận hành, khai thác hiệu quả Kho dữ liệu số của tỉnh:

- Các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh:

+ Thường xuyên rà soát các cơ sở dữ liệu của ngành, lĩnh vực quản lý, thường xuyên chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất điều chỉnh, bổ sung kịp thời các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý vào Danh mục dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở của tỉnh.

+ Giao cán bộ đầu mối, bộ phận chuyên môn phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện cập nhật, tích hợp Danh mục dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở về Kho dữ liệu số của tỉnh.

+ Chủ trì rà soát, đánh giá các nguồn cung cấp dữ liệu đối với các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trong Danh mục dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở của tỉnh, kịp thời bổ sung giải pháp đảm bảo công nghệ thực hiện tích hợp dữ liệu về Kho dữ liệu số của tỉnh thông qua các API tích hợp qua nền tảng LGSP của tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông:

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, khai thác sử dụng Kho dữ liệu số của tỉnh để đảm

bảo hoàn thiện hành lang pháp lý tại địa phương, tạo sự đồng bộ, đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống.

+ Chủ trì, phối hợp các cơ quan đơn vị liên quan rà soát, điều chỉnh, cập nhật bổ sung kịp thời Danh mục dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở của tỉnh.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tích hợp Danh mục dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở về Kho dữ liệu số của tỉnh.

+ Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, giải pháp an toàn thông tin phục vụ vận hành ổn định, an toàn an ninh thông tin và duy trì hoạt động Hệ thống 24/7.

c) Duy trì, vận hành, phát triển các dịch vụ số:

- Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo việc vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được thông suốt; hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp về thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch UBND huyện, thành phố tăng cường công tác chỉ đạo, đảm bảo tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công của ngành mình, địa phương mình đạt trên 60%; tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục đầu tư xây dựng, hoàn thiện các hệ thống nền tảng số, kho dữ liệu số hiện đại phục vụ việc chia sẻ, kết nối, khai thác và phân tích dữ liệu; triển khai đầy đủ các nền tảng số theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông. Đặc biệt, tiếp tục nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cung cấp dữ liệu mở, định danh điện tử và đẩy nhanh thực hiện cung cấp chữ ký số miễn phí cho người dân và doanh nghiệp.

- Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện để triển khai ứng dụng AI trong dạy học từ năm 2025.

- Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng CSDL tài nguyên và môi trường dùng chung, sử dụng giải pháp công nghệ quản lý dữ liệu lớn (*big data, data lake*) nhằm quản lý toàn diện tài nguyên số về tài nguyên và môi trường; số hóa hồ sơ lưu trữ.

- Các sở, cơ quan, đơn vị, UBND huyện, thành phố tập trung số hóa dữ liệu, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo theo quy định và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái cấu trúc quy trình, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các CSDL đã được Trung ương đầu tư, xây dựng và nâng cấp, phát triển CSDL dùng chung của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBND tỉnh đảm bảo phù hợp với Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh.

- Yêu cầu các sở, cơ quan, đơn vị và UBND huyện, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Chính phủ, của các bộ, ngành Trung ương; các quy định của tỉnh về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn

ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Đặc biệt, tăng cường chỉ đạo, đảm bảo việc lập Đề cương dự toán chi tiết, Dự án đảm bảo chất lượng theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

### **5. Về hoạt động kinh tế số:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số; giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyên đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyên đổi số.

- Sở Công Thương tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, người dân tham gia chương trình chuyên đổi số và nâng cao nhận thức về chuyên đổi số; phối hợp với các sàn thương mại điện tử hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh và khởi tạo gian hàng, đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử lớn trong nước và nước ngoài nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh.

### **6. Về hoạt động xã hội số:**

- Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tăng cường chỉ đạo lan tỏa các thông tin tích cực trên môi trường mạng; tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật trên nền tảng số; sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại và đa dạng hóa các kênh truyền thông số giúp cộng đồng dễ tiếp cận, sử dụng, nâng cao nhận thức về chuyên đổi số.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả việc thúc đẩy chuyên đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tuyên truyền các điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong việc thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế tạo sự đồng thuận và tích cực hưởng ứng của người dân.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện tiếp tục tổ chức dịch vụ chi trả xây dựng phương án chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt (*quy trình thực hiện, điều kiện hạ tầng, mạng lưới rút tiền, tiện ích thanh toán...*) theo Kế hoạch chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt của tỉnh.

- Tỉnh đoàn Bắc Giang tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyên đổi số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh; hàng quý tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án. UBND huyện, thành phố quan tâm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- UBND huyện, thành phố tiếp tục chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng để đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân nhằm đưa người dân lên môi trường số, để người dân tiên phong sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử...

## **7. Về an toàn thông tin mạng:**

- Các sở, cơ quan, đơn vị, UBND huyện, thành phố hoàn thành 100% việc phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ **trước 01/6/2024**.

- Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện giám sát, quản lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, đảm bảo 100% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước được giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC); đầu tư, mua sắm phần mềm diệt virus có bản quyền để cài đặt cho các máy chủ, máy trạm đảm bảo quy định; tiếp tục tăng cường giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố, xây dựng các phương án ứng cứu, xử lý sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thành lập Đoàn kiểm tra đánh giá phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin của các ngành, địa phương theo cấp độ đảm bảo quy định của pháp luật.

## **8. Về phát triển nguồn nhân lực số:**

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyên đổi số của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT, bảo đảm an toàn thông tin mạng và Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.

- Sở Nội vụ tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các sở, cơ quan, đơn vị, UBND huyện, thành phố rà soát, kiện toàn đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin.

## **9. Về một số kiến nghị, đề xuất của các sở, cơ quan, đơn vị, UBND huyện, thành phố:**

*9.1. Kiến nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường về đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối để thực hiện kết nối dịch vụ công của tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư thông qua hệ thống LGSP (Nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh), để đáp ứng xác thực điện tử trực tuyến của hệ thống dịch vụ công của tỉnh với dữ liệu quốc gia về dân cư: Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan liên quan tham mưu xử lý sớm thực hiện được việc đồng bộ dữ liệu của hệ thống dịch vụ công tỉnh với dữ liệu quốc gia về dân cư, **xong trước ngày 15/01/2024**.*

*9.2. Kiến nghị của Sở Xây dựng về đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện việc nâng cấp và sử dụng có hiệu quả: phần mềm GIS, mô hình BIM; Mở rộng đào tạo cho các đơn vị tư vấn trên địa bàn tỉnh: Giao Sở Xây dựng làm việc*

với Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Tài chính, thống nhất, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định, **xong trước ngày 15/01/2024.**

*9.3. Kiến nghị của huyện Việt Yên về đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành chuẩn hóa, tối ưu quy trình làm việc, đặc biệt trên hệ thống các phần mềm dùng chung. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo bộ phận chuyên môn kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế mà cơ sở đã thông tin, báo cáo, đặc biệt là liên quan đến chức năng thống kê trên phần mềm quản lý văn bản điều hành tác nghiệp, một cửa điện tử, dịch vụ công của tỉnh: Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cùng đơn vị phát triển phần mềm rà soát đề có kế hoạch nâng cấp, cải tiến phần mềm trong thời gian tới. Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục rà soát, tiếp thu ý kiến góp ý của người dùng chỉnh sửa phần mềm, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý công việc, **xong trước ngày 15/3/2024.***

*9.4. Kiến nghị của thành phố Bắc Giang về tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp phần mềm một cửa điện tử, cổng dịch vụ công của tỉnh đảm bảo kết nối liên thông để thực hiện thông suốt các thủ tục hành chính (đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu): Giao Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục rà soát, nâng cấp và bổ sung các chức năng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo kết nối liên thông để thực hiện thông suốt các thủ tục hành chính, **xong trước ngày 15/01/2024.***

Về các kiến nghị, đề xuất của các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương khác: cơ bản nhất trí giải quyết đối với các kiến nghị, đề xuất. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan liên quan tham mưu xử lý, hướng dẫn, giải đáp theo thẩm quyền; gửi kết quả đến các sở, cơ quan, đơn vị liên quan, thời gian hoàn thành **trước ngày 30/01/2024.**

Trên đây là thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm 2023; triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang để các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan biết và triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thanh viên BCĐ CDS tỉnh;
- Các DN bưu chính, viễn thông trên địa bàn;
- UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, các phòng, đơn vị;
  - + Lưu: VT, KGVX. Dũng.

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Lê Tuấn Phú**